



VỀ NÚI HUNG CHIANG THĂM ĐỒNG BÀO THỦY

ĐỘC ĐÁO PHONG TỤC

Một đời lần tôi đã được nghe nhắc đến Thượng Minh, bản xa nhất, khó khăn nhất của xã Hồng Quang (huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang). Nằm cách xa trung tâm huyện lỵ gần 65 km, để đến được với nơi này quả thực không đơn giản, có những đoạn đường đèo đất, đá, xe chúng tôi phải bò từng mét một. Thượng Minh - một bản nhỏ, nằm ém mình dưới chân núi Hung Chiang, đây là nơi cư trú chính của đồng bào dân tộc Thủy (một cách gọi khác của người H'Mông nước). Dân số của người Thủy vốn đã ít, sau những năm chiến tranh loạn lạc và đời sống kinh tế khó khăn lại càng "thiếu số". Hiện nay, người Thủy ở bản Thượng Minh chỉ còn 18 hộ với 120 nhân khẩu thuộc 3 dòng họ là Mừng, Lý và Bàn. Nếu thói quen của người H'Mông là thường sống ở những vùng núi cao, heo hút thì việc đồng bào Thủy "rủ nhau" hạ sơn từ những năm 1958 theo tiếng gọi của Đảng và Bác Hồ đã là một sự tiến bộ lớn. Già bản Lý Văn Poooc kể lại rằng: Dân tộc Thủy xa xưa cũng có thói quen sống du canh, du cư, lang bạt khắp các miền sơn cước. Ăn không đủ no, mặc không

"TỰ NGÀN XUA, CON SUỐI HA YANG VẮN CHẢY TỪ ĐỈNH CAO NÚI MẸ HUNG CHIANG XUÔI VÙNG THUNG LŨNG, NƯỚC SUỐI MẾNH MANG MÀ CON NGƯỜI LẠI ĐÓI. CHỈ ĐẾN KHI CÁN BỘ NGOÀI XÃ, NGOÀI HUYỆN VÀO BẢN HƯỚNG DẪN LÀM MUƠNG THỦY LỢI BẮT NƯỚC CHẢY NGANG, RỒI CHẢY NGƯỢC THÌ CUỘC SỐNG CỦA BÀ CON NGƯỜI THỦY NƠI NÀY MỚI BỚT NGHÈO... THỂ MỚI HAY GIÁ TRỊ CỦA HỌC VẤN, CỦA TRI THỨC QUAN TRỌNG. TRẺ CON TRONG BẢN THƯỢNG MINH GIỜ ĐÂY ĐÚA NÀO CŨNG PHẢI ĐẾN TRƯỜNG..."
- ÔNG CỤ BẢN VĂN KIM RUNG RUNG CHÒM RÂU BẠC Ở CÁI TUỔI ĐÃ GẦN BÁCH NIÊN, ĐƯA ÁNH MẮT HẤP HÁY NHÌN CHÚNG TÔI, GIỌNG KỂ ÂM ÂM NHƯ TIẾNG VỌNG CỦA ĐẠI NGÀN...

đủ ấm, chỗ ở lại thay đổi liên miên nên trẻ con vừa sinh ra đã khổ, hết bệnh tật, sài, đen do rừng thiêng, nước độc lại phải đối

mặt với nỗi lo thú dữ, sinh tồn được cho đến tuổi thanh niên đã là một kỳ tích. Cái ngày dừng chân dưới núi Hung Chiang để lập bản định cư Thượng Minh, bà con người mừng, người lo. Mừng vì từ nay đã có một chỗ ở ổn định, nhưng lo nếu không đốt rừng nữa liệu đất đai nơi này có nuôi nổi người không? Những năm ấy, người Thủy chỉ có chừng 6 - 7 hộ gia đình nhưng đã nhanh chóng bắt quen được với môi trường mới, sống đoàn kết cùng các dân tộc trong vùng như Mông, Dao, Pà Thèn... Người này nhìn người khác, dân tộc họ chia sẻ kinh nghiệm với dân tộc kia, người Thủy bắt đầu học cách trồng, chăm sóc lúa nước, dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm, cùng tham gia các phong trào chung, các sinh hoạt cộng đồng với những dân tộc anh em ở các địa bàn lân cận. Ngay từ những thập niên 60, khi cuộc sống định cư chưa được lâu, trong cộng đồng dân tộc Thủy đã có những người trưởng thành và tham gia vào công tác Đảng, chính quyền, đoàn thể. Đến nay, dân bản Thượng Minh vẫn nhắc đến tên của ông Lý Văn Mới từng làm Bí thư Đảng bộ xã Hồng Quang hay ông Lý Văn Minh từng là Phó Bí thư huyện

Đoàn Chiêm Hóa. Đồng bào Thủy cũng có tiếng nói riêng của dân tộc mình, bên cạnh những lễ tết chung, họ còn ăn tết riêng vào ngày 9/9 âm lịch, cúng tổ tiên bằng bí đỏ nấu với đậu xanh không cho muối (lý do vì sao thì tôi có hỏi già bản vài lần nhưng ông bảo đó là bí mật riêng của dân tộc mình không thể cho người khác biết). Riêng 2 họ Bàn và Lý lại có một tết riêng khác vào đúng rằm tháng 7. Ngoài nét đặc trưng văn hóa đến nay đồng bào Thủy còn giữ được là những bài dân ca của dân tộc mình thì các yếu tố văn hóa khác đã bị pha trộn rất nhiều, trang phục riêng cũng không còn nữa. Đến Thượng Minh, chúng tôi phát hiện ra rằng, đồng bào Thủy đa phần vẫn sống trong những ngôi nhà gỗ, mái lợp lá cọ. Thanh niên trong bản khi đến

sự. “Phải gần chục năm trở lại đây bà con người Thủy chúng tôi mới thực sự chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Trước đây, hầu hết đất vườn bỏ hoang hoặc trồng những cây có năng suất và hiệu quả kinh tế thấp. Định canh, định cư lâu rồi nhưng tập quán canh tác ăn sổi ở thì vẫn chi phối suy nghĩ của các gia đình, thành thử phải đến khi nhà nước có chính sách hỗ trợ vốn, giống tót từng hộ, đa số bà con mới chuyển sang trồng cây ăn quả lâu năm làm kinh tế, đào ao thả cá và chăn nuôi có quy mô với chuồng trại cẩn thận. Mấy năm qua, kinh tế của bản khởi sắc lên nhiều, việc học hành của bọn trẻ mới được quan tâm đúng mức. Hầu hết các cháu trong độ tuổi đều được đến trường, nhiều cháu còn học qua bậc phổ thông trung học và thi đỗ vào

bản là nơi giải đáp tất cả các thắc mắc của bà con. Các hộ dân trong bản đã trồng lúa lai 70% diện tích, biết thâm canh gối vụ nên năng suất khá cao. Giờ đây, người dân ở Thượng Minh không những tự trang trải được lương thực mà còn có dôi dư để đem bán hoặc đầu tư cho chăn nuôi. Tất cả các hộ gia đình đều chăn nuôi gia súc, gia cầm chủ yếu là lợn, trâu, dê và ngựa. Có những đại diện như hộ gia đình anh Mừng A Khoa, chị Lý Thị Theo đã mạnh dạn vay vốn ngân hàng để đầu tư xây khu chăn nuôi lợn và gà. Hàng năm số tiền anh chị thu lãi được từ chăn nuôi cũng lên tới hàng chục triệu đồng, so với dân ở nơi khác thì chưa thấm vào đâu nhưng ở miền sơn cước này, như vậy đã là khá lắm. Trong 17 hộ dân tộc Thủy ở Thượng Minh thì có tới 10 hộ đã mua được xe máy, cả bản nhà nào cũng có ti vi để xem và ảnh điện thì đã sáng toàn bản được gần 2 năm rồi. Trước đây, nhiều bà con còn mê tin đi mời thầy mo, thầy cúng về làm phép mỗi khi trong nhà có người đau ốm nhưng kể từ khi trạm y tế xã khánh thành, công tác tuyên truyền của các cán bộ y tế thôn, bản đã phát huy được hiệu quả. Hệ động ốm là từ người già đến trẻ con đều ra trạm xá khám bệnh, mua thuốc. Điều khiến chúng tôi vui nhất khi đến bản vào ngày thường trong tuần đó là gặp rất ít các em bé quần áo nhếch nhác, chạy chơi lang thang... các em đều đến lớp...



tuổi trưởng thành được tự do kết hôn với người của dân tộc khác, lý do đơn giản bởi dân số của bản quá ít lại thường là họ hàng gần với nhau...

ƯỚC MƠ BẾN SUỐI

Chia tay với già bản cùng với những câu chuyện về đặc trưng văn hóa của dân tộc Thủy, chúng tôi tìm đến nhà Trưởng bản Bàn Văn Khu. Căn nhà gỗ cũ của anh tọa lạc trên một khu đất rộng đến gần chục mẫu nhưng mô hình vườn cây, ao cá dường như mới đang ở giai đoạn đầu, còn ngổn ngang lắm. Chỉ tay vào vườn vài mới cho thu hoạch vụ đầu tiên, anh Khu tâm

các trường cao đẳng, trung cấp. Hội người cao tuổi và chi bộ đang bàn phương thức để lập quỹ khuyến học của bản Thượng Minh...”. Quả thực, kể từ khi biết áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật đúng theo hướng dẫn của cán bộ khuyến nông, đời sống của cả bản người Thủy đã khấm khá lên. Hệ thống kênh mương thủy lợi nội đồng với 2 trạm bơm đưa nước lên những khu ruộng cao đã giúp người dân tận dụng được tối đa quỹ đất để canh tác lúa và hoa màu. Thông tin về các loại giống cây trồng mới cùng với giá cả ưu đãi luôn được thông báo qua các buổi họp bản, nhà ông trưởng

Chúng tôi rời bản Thượng Minh khi nắng đã ngả về Tây, gió chiều mát lạnh, mùa hè ở vùng cao thường về cuối ngày rất dễ chịu. Tiễn chúng tôi qua bờ con suối Ha Yang nước chảy khá siết, chỉ vào những cuộn dây rừng to bằng ngón tay cái, một đầu được buộc chặt vào các thân cây hoặc phiến đá ven bờ, đầu còn lại nổi bập bênh trên nước, anh trưởng bản cười hóm hỉnh: “Các cháu ở trong bản nghĩ ra cái cách này phòng khi chẳng may trượt chân xuống suối còn có cái bám vào, không bị nước cuốn trôi. Nhìn đơn giản thế thôi chứ nhiều người lớn cũng nhờ mấy cái dây loằng ngoằng đó mà thoát nạn đấy...”. Nắm chặt bàn tay gân guốc của anh Khu, chúng tôi tin chắc chắn rằng lần sau trở lại sẽ được đi trên cây cầu mới...

NGUYỄN TRƯƠNG HUYỀN